

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: **313** /KH-UBNDHải Phòng, ngày **25** tháng **9** năm 2026**KẾ HOẠCH****Nâng cao chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index) năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, việc thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy xuất khẩu, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp địa phương. Trong đó Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index) do Bộ Công Thương triển khai là công cụ quan trọng nhằm đánh giá toàn diện hiệu quả thực thi các FTA tại các địa phương, từ đó giúp các tỉnh, thành phố nhận diện rõ những điểm mạnh, hạn chế và đề ra các giải pháp phù hợp.

Trong thời gian qua, công tác triển khai thực hiện các FTA trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Theo đề nghị của Sở Công tại Tờ trình số 4471/TTr-SCT ngày 09/8/2026; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index) năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích chung**

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi các Hiệp định thương mại tự do (FTA) trên địa bàn thành phố; tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao mức độ hỗ trợ và khả năng tiếp cận, tận dụng các FTA của cộng đồng doanh nghiệp.

- Thông qua việc triển khai Kế hoạch, tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index) của thành phố Hải Phòng, phấn đấu duy trì vị trí dẫn đầu cả nước, góp phần thúc đẩy xuất khẩu, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế của thành phố.

2. Mục đích cụ thể

- Tiếp tục duy trì, phát huy các nội dung, chỉ số thành phần đạt kết quả cao; đồng thời tập trung cải thiện chất lượng, hiệu quả thực hiện đối với các nội dung còn hạn chế hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến kết quả đánh giá FTA Index của thành phố.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin, thực hiện các quy định pháp luật và tận dụng hiệu quả các cam kết, ưu đãi từ các FTA; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường và thúc đẩy hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Nâng cao nhận thức, năng lực và khả năng thích ứng của doanh nghiệp trước các yêu cầu mới về phát triển bền vững trong quá trình thực hiện các FTA; hỗ trợ doanh nghiệp từng bước đáp ứng các yêu cầu về lao động, môi trường, tiêu chuẩn xanh và các quy định liên quan của thị trường xuất khẩu.

3. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp theo hướng bám sát nội dung, tiêu chí đánh giá của Chỉ số FTA Index; tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả đối với các nội dung còn hạn chế, đồng thời duy trì và phát huy các nội dung đã đạt kết quả tốt.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và nhu cầu thực tế của doanh nghiệp; bảo đảm rõ nội dung, rõ trách nhiệm, rõ kết quả cần đạt và phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm việc triển khai Kế hoạch thống nhất, hiệu quả, thiết thực, tránh chồng chéo, hình thức.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA:

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA; cung cấp thông tin kịp thời, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, tập trung vào các FTA, thị trường, ngành hàng và nội dung có liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin về FTA thông qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đào tạo, tập huấn, cổng/trang thông tin điện tử và các nền tảng truyền thông phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của doanh nghiệp.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA và các nội dung có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý; bảo đảm doanh nghiệp được tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời, phù hợp với nhu cầu thực tế.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đào tạo, tập huấn về các FTA; chú trọng lựa chọn nội dung thiết thực, sát với nhu cầu của doanh nghiệp, tăng cường trao đổi, giải đáp các vấn đề thực tiễn, hỗ trợ doanh nghiệp vận dụng thông tin vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

1.2. Công tác hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các văn bản pháp luật thực thi các FTA của các cơ quan quản lý nhà nước địa phương:

- Tăng cường phổ biến, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện các văn bản pháp luật thực thi các cam kết FTA thuộc lĩnh vực quản lý của các cơ quan, đơn vị.

- Chủ động cập nhật, thông tin kịp thời các quy định, chính sách mới có liên quan đến việc thực thi các FTA; hướng dẫn doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng các quy định pháp luật.

- Tăng cường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn, đối thoại với doanh nghiệp; tạo điều kiện để doanh nghiệp phản ánh, góp ý đối với các quy định và việc tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật có liên quan.

- Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp giải quyết các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý; kịp thời tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

1.3. Việc tận dụng các FTA và công tác nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực:

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp khai thác hiệu quả các cơ hội, ưu đãi từ các FTA, nhất là các nội dung liên quan đến thuế quan, quy tắc xuất xứ, thuận lợi hóa thương mại và các cam kết khác có tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao khả năng đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn của thị trường xuất khẩu; chú trọng các quy định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại, sở hữu trí tuệ, kiểm dịch động thực vật, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và các yêu cầu chuyên ngành khác.

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, bao gồm xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin thị trường, kết nối đối tác, hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn, đổi mới công nghệ và nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng và năng lực cho doanh nghiệp trong việc nghiên cứu, thực hiện và tận dụng các FTA; chú trọng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập và nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh mới.

1.4. Thực hiện cam kết về phát triển bền vững:

- Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn doanh nghiệp về các cam kết liên quan đến phát triển bền vững trong các FTA thế hệ mới và các quy định, tiêu chuẩn của thị trường xuất khẩu có liên quan.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao nhận thức, năng lực và khả năng đáp ứng các yêu cầu về lao động, môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý bền vững tài nguyên, chống khai thác bất hợp pháp và các yêu cầu mới về phát triển xanh, phát triển bền vững.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, tư vấn, đào tạo, tập huấn và kết nối với các cơ quan, tổ chức, chuyên gia có liên quan nhằm nâng cao khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định về phát triển bền vững của thị trường.

- Thúc đẩy phát triển sản xuất xanh, sản xuất theo chuỗi giá trị, kinh tế tuần hoàn và sử dụng hiệu quả tài nguyên; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, giảm phát thải và từng bước đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường xuất khẩu.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Các sở, ban, ngành, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng thực thi các Hiệp định thương mại tự do và các chỉ số thành phần của FTA Index theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao; kịp thời nắm bắt tình hình, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác khảo sát doanh nghiệp phục vụ đánh giá Chỉ số FTA Index theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Công Thương.

- Chủ trì tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch, chủ động tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả và phù hợp với tiến độ thực hiện Kế hoạch.

- Chủ động phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, thực hiện các quy định pháp luật và tận dụng hiệu quả các cơ hội từ các FTA thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Sở Công Thương để phục vụ công tác theo dõi, tổng hợp, đánh giá và triển khai khảo sát doanh nghiệp về FTA Index.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA và các quy định, chính sách có liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động, nhu cầu, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận, thực hiện và tận dụng các FTA; kịp thời phản ánh, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ giải quyết.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý tham gia các hoạt động khảo sát, đánh giá Chỉ số FTA Index theo kế hoạch, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Các Hiệp hội doanh nghiệp

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước trong việc tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA và các quy định, chính sách có liên quan.

- Chủ động phản ánh nhu cầu, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận, thực hiện và tận dụng các FTA; phối hợp đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia khảo sát, đánh giá FTA Index theo kế hoạch, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.



5. Các doanh nghiệp

Chủ động tham gia và khai thác có hiệu quả các hỗ trợ của cơ quan nhà nước để thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu và năng lực của doanh nghiệp; bảo đảm tuân thủ quy định về xuất xứ hàng hoá.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có Văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND TP Hoàng Minh Cường;
- Các Sở, Ban, ngành, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Các phòng XD&CT, NV&KTGS;
- Lưu: VT, B.Đ.Hùng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO (FTA INDEX) NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số ~~373~~ 373/KH-UBND ngày 25 / 9 /2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Phân công nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian
I	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA				
1	Rà soát, cập nhật Danh mục doanh nghiệp nền có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu trên địa bàn thành phố	Sở Công Thương	Sở Tài chính; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Chi cục Hải quan khu vực III; Thống kê Hải Phòng	Danh mục doanh nghiệp nền được rà soát, cập nhật	Quý IV/2026
2	Duy trì, cập nhật và phổ biến thông tin về các FTA, cam kết, chính sách mới, thông tin thị trường và các yêu cầu liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu thông qua các phương tiện, nền tảng thông tin và hình thức phù hợp	Sở Công Thương	Sở Ngoại vụ; Chi cục Hải quan khu vực III và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tin về FTA và các yêu cầu của thị trường được cập nhật, phổ biến đến doanh nghiệp	Thường xuyên
3	Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chương trình đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức của doanh nghiệp về các FTA và việc tận dụng các cơ hội từ FTA	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan; các hiệp hội doanh nghiệp	Tối thiểu 01 hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tập huấn về FTA	Quý III-IV/2026
4	Tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA, cơ hội và yêu cầu của thị trường xuất khẩu trên các phương tiện truyền thông phù hợp	Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; các hiệp hội doanh nghiệp	Thông tin về FTA được tuyên truyền	Thường xuyên



TT	Phân công nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian
II	Công tác hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các văn bản pháp luật thực thi các FTA của các cơ quan quản lý nhà nước địa phương				
1	Cập nhật, phổ biến các văn bản thực thi FTA thuộc lĩnh vực quản lý; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Các Sở: Công Thương; Tư pháp; các hiệp hội doanh nghiệp	Văn bản, chính sách được cập nhật, phổ biến; khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, hướng dẫn hoặc xử lý	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp về ưu đãi thuế quan, quy tắc xuất xứ và phòng vệ thương mại trong các FTA	Sở Công Thương	Chi cục Hải quan khu vực III; các cơ quan, đơn vị liên quan; các hiệp hội doanh nghiệp	Doanh nghiệp được tuyên truyền, hướng dẫn về ưu đãi thuế quan, quy tắc xuất xứ và phòng vệ thương mại	Quý III-IV/2026
3	Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), sở hữu trí tuệ và yêu cầu kỹ thuật của thị trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; các cơ quan, đơn vị liên quan; các hiệp hội doanh nghiệp	Thông tin, hướng dẫn về TBT, sở hữu trí tuệ và yêu cầu kỹ thuật của thị trường được phổ biến	Quý III-IV/2026
4	Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp về SPS, truy xuất nguồn gốc, IUU và các yêu cầu đối với hàng hóa xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công Thương; các cơ quan, đơn vị liên quan; các hiệp hội doanh nghiệp	Thông tin, hướng dẫn về SPS, truy xuất nguồn gốc và IUU được phổ biến	Quý III-IV/2026

TT	Phân công nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian
III	Việc tận dụng các FTA và công tác nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
1	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tận dụng ưu đãi FTA, đáp ứng quy tắc xuất xứ và các yêu cầu của thị trường xuất khẩu	Sở Công Thương	Chi cục Hải quan khu vực III; các hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị liên quan	Doanh nghiệp được hỗ trợ, hướng dẫn tận dụng FTA	Quý III-IV/2026
2	Triển khai hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương và cung cấp thông tin nhằm hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu	Sở Công Thương	Sở Ngoại vụ; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; các hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị liên quan	Tối thiểu 01 hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương hoặc cung cấp thông tin thị trường cho doanh nghiệp	Quý III-IV/2026
3	Hỗ trợ cung cấp thông tin, kết nối doanh nghiệp với các cơ quan, tổ chức và đối tác nước ngoài thông qua các hoạt động đối ngoại phù hợp	Sở Ngoại vụ	Sở Công Thương; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Tối thiểu 01 hoạt động cung cấp thông tin, hỗ trợ kết nối hoặc giới thiệu doanh nghiệp với các đối tác nước ngoài	Quý III-IV/2026
4	Tuyên truyền, phổ biến các chính sách, chương trình hỗ trợ nguồn vốn và tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Khu vực 6	Các tổ chức tín dụng; các hiệp hội doanh nghiệp	Tối thiểu 01 hoạt động phổ biến thông tin về chính sách, chương trình tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp	Thường xuyên

TT	Phân công nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian
5	Hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; các đơn vị liên quan; các hiệp hội doanh nghiệp	Tối thiểu 01 hoạt động phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận các chính sách, chương trình hỗ trợ	Quý III-IV/2026
6	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, truy xuất nguồn gốc và đáp ứng yêu cầu thị trường đối với nông sản, thủy sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công Thương; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị liên quan	Tối thiểu 01 chương trình hoặc hoạt động hỗ trợ thuộc lĩnh vực quản lý được triển khai	Quý III-IV/2026
7	Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và giải đáp vướng mắc theo thẩm quyền	Chi cục Hải quan khu vực III	Sở Công Thương; các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành; các hiệp hội doanh nghiệp	100% vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, hướng dẫn hoặc xử lý theo quy định	Thường xuyên
IV	Thực hiện cam kết về phát triển bền vững				
1	Tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp về các cam kết và yêu cầu liên quan đến lao động, việc làm và trách nhiệm của doanh nghiệp	Sở Nội vụ	Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; các hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị liên quan	Thông tin về các cam kết và yêu cầu liên quan đến lao động được phổ biến	Quý III-IV/2026

TT	Phân công nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian
2	Tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp về các cam kết, yêu cầu liên quan về bảo vệ môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở: Công Thương; Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; các đơn vị liên quan	Thông tin về các cam kết và yêu cầu về bảo vệ môi trường được phổ biến	Quý III-IV/2026
3	Tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp về các cam kết và yêu cầu liên quan đến IUU, quản lý rừng bền vững, CITES và EUDR	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công Thương; các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã; các hiệp hội doanh nghiệp	Thông tin về IUU, CITES, EUDR và các yêu cầu liên quan được phổ biến	Quý III-IV/2026
4	Tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp về CBAM, các yêu cầu về thẩm định chuỗi cung ứng (SCDDD) và thương mại bền vững	Sở Công Thương	Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; các hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị liên quan	Thông tin về CBAM, SCDDD và thương mại bền vững được phổ biến	Quý III-IV/2026